

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 326/2019/HS-PT

Ngày: 27-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Trương Phước Tự

Ông Lê Hồng Nước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 288/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn S, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp 1, xã B, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Lê Thị C; có vợ và chưa có con; Tiền sự, tiền án: Không; Tạm giữ ngày 18/6/2019 đến ngày 21/6/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Tiến Vinh - Văn phòng Luật sư Tiến Vinh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/6/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã HN phối hợp với Công an xã A, tuần tra phát hiện Nguyễn Văn S, ngụ ấp 1, xã B, thị xã HN đang điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 66K1-111.xx lưu thông trên đường ĐT842 thuộc ấp AL, xã A, có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ nhiều tang vật có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 483/KL-KTHS ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận “Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp kín một đầu, hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi đi giám định là chất ma túy, có khối lượng 4,014gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S khai nhận số ma túy bị bắt quả tang và các đồ vật thu giữ là của S. Ma túy S mua của một thanh niên tên H (không rõ họ) tại cống M, xã A, thị xã HN với giá 3.300.000 đồng nhằm mục đích tàng trữ sử dụng, khi đang trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang. Riêng phương tiện xe mô tô mang biển kiểm soát 66K1- 111.xx là tài sản chung của vợ chồng S và số tiền 10.900.000 đồng là tiền do S làm thuê mà có được.

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến ngày 21/6/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới so với các tình tiết án sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên phần Quyết định của án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời vị Luật sư cũng nêu lên các tình tiết giảm nhẹ khác như bị cáo thuộc thành phần lao động, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, bị cáo không ý thức được hành vi và việc làm của mình. Trong thời gian được cho tại ngoại bị cáo không có vi phạm gì, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận thống nhất với lời bào chữa của vị Luật sư. Nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo được ở nhà để lao động chăm sóc cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định số 483/KL – KTHS ngày 19/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, vật chứng và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/6/2019, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy – Công an thị xã HN phối hợp với Công an xã A tuần tra phát hiện bị cáo Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ tang vật. Qua giám định xác định các tinh thể rắn thu giữ là chất ma túy, có khối lượng là 4.014 gam, loại Methamphetamin. Số ma túy trên bị cáo khai nhận mua về để sử dụng.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác

như: trộm cắp, cướp giật, ... làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội là để tư lợi cá nhân, nhằm thỏa mãn cơn nghiện.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo cần thiết áp dụng hình phạt tù như án sơ thẩm đã tuyên mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Nam là có căn cứ và phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét lời bào chữa của vị Luật sư là không có căn cứ như Hội đồng xét xử đã nhận định nên không chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo S không được chấp nhận nên bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18/6/2019 đến 21/6/2019.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS TX. HN;
- CQCSĐT Công an Tx. HN;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Khắc Thịnh

